

Số: 4716/BGDĐT-ĐANN

V/v hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 năm 2014

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2014

Kính gửi: - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Đại học Quốc gia;  
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;  
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo  
(danh sách kèm theo)

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia (NNQG) 2020 theo Công văn số 3654/BGDĐT-ĐANN ngày 15/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc giao kế hoạch và kinh phí thực hiện nhiệm vụ năm 2014 của Đề án NNQG 2020, Bộ GDĐT hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ Đề án NNQG 2020 của các đơn vị như sau:

1. Thành lập Ban chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ Đề án NNQG 2020 tại đơn vị.

2. Nội dung kiểm tra, giám sát

2.1. Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Đại học Quốc gia

Kiểm tra tình hình triển khai các nhiệm vụ theo Quyết định số 724/QĐ-BTC ngày 03/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2013; Quyết định số 1898/QĐ-BKHĐT ngày 17/12/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014 và Công văn số 426/BGDĐT-ĐANN ngày 24/01/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ Đề án NNQG 2020 năm 2014.

2.2. Đối với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Công văn số 8531/BGDĐT-KHTC ngày 17/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo năm 2013; Công văn số 9029/BGDĐT-KHTC ngày 17/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo năm 2014; Công văn số 11/CV-ĐANN ngày 25/1/2014 và Công văn số 51/CV-ĐANN ngày 05/3/2014 của Đề án NNQG 2020 về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ Đề án NNQG 2020 năm 2014.

2.3. Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Các trường đại học, cao đẳng trực thuộc

Kiểm tra tình hình triển khai các nhiệm vụ theo Công văn số 148/CV-ĐANN ngày 15/7/2013 của Đề án NNQG 2020 về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo năm 2013 và Công văn số 139/CV-ĐANN ngày 20/6/2014 của Đề án NNQG 2020 về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo năm 2014.

b) Các Vụ, Cục và Ban Quản lý Đề án NNQG 2020

Kiểm tra tình hình triển khai các nhiệm vụ theo Công văn số 148/CV-ĐANN ngày 15/7/2013 của Đề án NNQG 2020 về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo năm 2013 và Công văn số 3654/BGDĐT-ĐANN ngày 15/7/2014 của Bộ GDĐT về việc giao kế hoạch và kinh phí thực hiện nhiệm vụ năm 2014.

3. Chế độ báo cáo

Các đơn vị tổ chức kiểm tra, giám sát và tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát (theo đề cương báo cáo gửi kèm). Mẫu biểu báo cáo đề nghị tải về từ website: dean2020.moet.edu.vn và lập trên file Excel.

3.1. Báo cáo định kỳ

- Báo cáo đợt 1 gửi trước ngày 20/9/2014;
- Báo cáo cuối năm gửi trước ngày 15/01/2015.

3.2. Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT

Lưu ý: Báo cáo của các đơn vị, đề nghị gửi về Bộ GDĐT qua Ban Quản lý Đề án NNQG 2020:

- Bằng thư điện tử theo hai địa chỉ: [dean2020@moet.edu.vn](mailto:dean2020@moet.edu.vn) và [dean2020ktgs@gmail.com](mailto:dean2020ktgs@gmail.com);
- Bằng văn bản (có đóng dấu) theo địa chỉ: Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020, số 18, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, ĐANN.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Vinh Hiền.

Đơn vị: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .... tháng ..... năm 2014

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**công tác tự kiểm tra, giám sát tại cơ sở**  
(Kèm theo Công văn số 4716/BGDĐT-ĐANN, ngày 29 tháng 8 năm 2014  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**I. Báo cáo khái quát tình hình triển khai Đề án**

1. Đặc điểm tình hình
2. Số lượng giảng viên ngoại ngữ (Biểu 1).
3. Thuận lợi, khó khăn

**II. Kết quả kiểm tra, giám sát**

**1. Công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành Đề án**

a) Những việc đã làm được

- Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo hoặc Ban quản lý đề án;
- Ban hành văn bản theo thẩm quyền để hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện;
- Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng, tập huấn giảng viên, cán bộ, sử dụng thiết bị, tổ chức mua sắm thiết bị dạy và học ngoại ngữ;
- Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo.

b) Hạn chế, tồn tại, nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

c) Giải pháp khắc phục

**2. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Đề án Ngoại ngữ 2020**

a) Kết quả thực hiện (Biểu 2).

b) Hạn chế, tồn tại, nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

c) Giải pháp khắc phục

**3. Công tác mua sắm, sử dụng thiết bị, học liệu**

a) Những việc đã làm được

b) Hạn chế, tồn tại, nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại

c) Giải pháp khắc phục

**4. Công tác bồi dưỡng cán bộ, giảng viên**

a) Những việc đã làm được

Kết quả bồi dưỡng cán bộ, giảng viên ngoại ngữ (Biểu 3 và Biểu 4).

- b) Hạn chế, tồn tại, nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại
- c) Giải pháp khắc phục

**5. Xây dựng/biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu**

- a) Những việc đã làm được
- b) Hạn chế tồn tại
- c) Giải pháp khắc phục

**6. Tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn**

- a) Những việc đã làm được
- b) Hạn chế tồn tại
- c) Giải pháp khắc phục

**7. Thực hiện các nhiệm vụ khác**

- a) Những việc đã làm được
- b) Hạn chế tồn tại
- c) Giải pháp khắc phục

**III. Kiến nghị, đề xuất**

**1. Khó khăn, tồn tại, vướng mắc và bài học kinh nghiệm**

**2. Kiến nghị, đề xuất**

- a) Với Bộ Giáo dục và Đào tạo
- b) Với các đơn vị liên quan khác

**Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT;
- BQL ĐA NNQG 2020;
- Lưu ...

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

**SỐ LƯỢNG GIÁNG VIÊN (GV)***(Dành cho các Bộ, Ngành, ĐHQG; các ĐH, trường ĐH, CĐ trực thuộc Bộ GDĐT)*

TT	Số lượng	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Số GV tiếng Anh</b>			
	Trong đó số đạt trình độ theo Khung NLNN 6 bậc:			
1.1	Số lượng đạt trình độ A1			
1.2	Số lượng đạt trình độ A2			
1.3	Số lượng đạt trình độ B1			
1.4	Số lượng đạt trình độ B2			
1.5	Số lượng đạt trình độ C1			
1.6	Số lượng đạt trình độ C2			
<b>2</b>	<b>Số GV ngoại ngữ khác</b>			
	Trong đó:			
2.1	Số GV tiếng Nga			
2.2	Số GV tiếng Đức			
2.3	Số GV tiếng Pháp			
2.4	Số GV tiếng Nhật			
2.5	Số GV tiếng Trung			
...	...			
<b>3</b>	<b>Số GV dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh</b>			
<b>4</b>	<b>Số GV dạy chuyên ngành bằng ngoại ngữ khác</b>			

\* Khung NLNN (năng lực ngoại ngữ) 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo

Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Người lập

.....ngày tháng năm 2014

Thủ trưởng đơn vị  
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị: .....

Biểu 2

**KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN NNQG 2020**  
(Dành cho các Bộ, Ngành, ĐHQG; các ĐH, trường ĐH, CĐ trực thuộc Bộ GD&ĐT)

Đơn vị: triệu đồng

TT	NỘI DUNG	Thực hiện năm 2013		Thực hiện năm 2014													
				Kế hoạch năm 2014						Đã thực hiện (đến 30/8/2014)				Ước thực hiện năm 2014 (đến 12/2014)			
		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		
	TW	ĐV	Khác		TW	ĐV	Khác		TW	ĐV	Khác		TW	ĐV	Khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	<b>TỔNG CỘNG</b>																
1	Khảo sát năng lực tiếng Anh của cán bộ, giảng viên tiếng Anh																
2	Bồi dưỡng cho cán bộ, giảng viên ngoại ngữ ở trong nước																
3	Bồi dưỡng cho cán bộ, giảng viên ngoại ngữ ở nước ngoài																
4	Tăng cường trang bị CSVC và thiết bị thiết yếu cho việc dạy và học ngoại ngữ																
	- Thiết bị thông dụng																
	- Phòng chuyên dụng																
5	Xây dựng/biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu...																
6	Tổ chức hội thảo, hội nghị, tập huấn																
7	Hoạt động giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án																
8	Hoạt động khác (chi tiết theo từng hoạt động) ...																

**\* Ghi chú:**

- TW: Nguồn từ Trung ương

- ĐV: Nguồn của đơn vị

- Mục 2 và 3 (BD cho cán bộ, giảng viên ở trong và ngoài nước) đề nghị các đơn vị báo cáo cả phần bồi dưỡng do đơn vị chủ trì và phần cán bộ, giảng viên được cử đi bồi dưỡng ở trung ương do các đơn vị trực thuộc Bộ GD&ĐT và ĐHNN-ĐHQG HN được BQL Đề án giao nhiệm vụ tổ chức.

Người lập

.....ngày tháng năm 2014

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị: .....

Biểu 3

### KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG NÂNG CAO NLNN CHO GIÁNG VIÊN TIẾNG ANH Ở TRONG NƯỚC

(Dành cho các Bộ, Ngành, ĐHQG; các ĐH, trường ĐH, CĐ trực thuộc Bộ GDĐT)

Năm thực hiện	Đơn vị bồi dưỡng (Trường/Trung tâm)	Tổng số người tham gia	Độ dài khóa bồi dưỡng (ngày)	Xếp loại đầu vào (số lượng giảng viên)						Xếp loại đầu ra (số lượng giảng viên)					
				A1	A2	B1	B2	C1	C2	A1→A2	A2→B1	B1→B2	B2→C1	C1→C2	Khác
2013	1														
	2														
	3														
	...														
2014	1														
	2														
	3														
	...														

Người lập

.....ngày tháng năm 2014

Thủ trưởng đơn vị  
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị: .....

Biểu 4

### KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, GIÁNG VIÊN Ở NƯỚC NGOÀI

(Dành cho các Bộ, Ngành, ĐHQG; các ĐH, trường ĐH, CĐ trực thuộc Bộ GDĐT)

Năm thực hiện	Đơn vị bồi dưỡng/quốc gia	Nội dung bồi dưỡng	Độ dài khóa bồi dưỡng (ngày)	Tổng số người tham gia	Số người đạt chứng chỉ	Tên chứng chỉ/chứng nhận	Ghi chú
2013	1						
	2						
	3						
	...						
2014	1						
	2						
	3						
	...						

Người lập

.....ngày tháng năm 2014  
Thủ trưởng đơn vị  
(Ký tên, đóng dấu)